

Bản án số: 68/2022/HS- ST

Ngày: 18-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Công Đoàn
2. Bà Nguyễn Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:

Ông Phùng Xuân Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 18/5/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2022/TLST-HS ngày 28/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/QĐXXST-HS ngày 04/5/2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ K.O, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Thôn CT, xã YV, huyện GL, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn X (đã chết), con bà Vũ Thị Th; có chồng là Nguyễn Hữu Th và có 04 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không; Bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 05/01/2022, đến ngày 07/01/2022 hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Vũ Đức L, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn LC, xã YV, huyện GL, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 50 ngày 05/01/2022, tại nhà Nguyễn Thị K.O ở thôn CT, YV, GL, Hà Nội, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an

huyện GL kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị K.O đang thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số Lô, số Đề cho Vũ Văn L, sinh năm 1993, trú tại: thôn LC, xã YV, huyện GL, Hà Nội. Vật chứng thu giữ: 01 bảng lô đề của O bán cho khách ngày 05/01/2022, 01 cặp lô đề O bán cho L ngày 05/01/2022 và số tiền 6.420.000 đồng.

Ngày 06/01/2022, Cơ quan CSĐT- Công an huyện GL khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị K.O ở thôn CT, xã YV, GL, Hà Nội, nhưng không phát hiện thu giữ vật gì liên quan đến hành vi đánh bạc.

Tại Cơ quan điều tra, bị can O và đối tượng Vũ Văn L khai nhận: Ngày 03/01/2022, O bắt đầu bán số Lô, số đề và trực tiếp thanh toán tiền thắng, thua với khách. O quy định cách chơi và thanh toán tiền với khách như sau: Khách sẽ chọn mua số Lô, số Đề bất kỳ từ số 00 đến 99 với số tiền tùy ý. Nếu số Đề mà khách mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt (kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày) thì sẽ trúng và được trả gấp 80 lần số tiền mà họ đã mua số đó (1 x 80). Nếu số Lô đơn mà người chơi mua trùng với 02 số cuối của tất cả các giải trong kết quả xổ số miền Bắc kể cả giải đặc biệt ra trong ngày thì người chơi được trả gấp 80 lần số điểm đã mua (1 điểm x 80), cứ 01 điểm lô người mua phải trả O 23.000 đồng. Đối với Lô xiên 2 khách mua 01 điểm thì phải trả cho O 10.000 đồng; Nếu 02 số Lô khác nhau mà khách mua trùng với 02 số cuối của tất cả các giải trong kết quả xổ số miền Bắc kể cả giải đặc biệt ra trong ngày thì người chơi được trả gấp 10 lần số tiền đã mua. Đối với Lô xiên 3 khách mua 01 điểm lô xiên 3 thì phải trả cho O 10.000 đồng; Nếu ba số Lô khác nhau mà khách mua trùng với 03 số cuối của tất cả các giải trong kết quả xổ số miền Bắc kể cả giải đặc biệt ra trong ngày thì người chơi được gấp 40 lần số tiền đã mua.

Khi mua số Lô, số Đề, người chơi sẽ đọc số Lô, Đề đề O ghi các con số và số tiền người chơi mua vào một tờ giấy gọi là “Bảng”, sau đó tiếp tục ghi vào một mảnh giấy nhỏ gọi là “Cáp”. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày, nếu người chơi mà trúng sẽ mang “Cáp” đến thanh toán tiền trúng thưởng với O.

Khoảng 17 giờ 30 ngày 05/01/2022, Vũ Văn L đến quán của O hỏi mua số lô, số đề của O, O đồng ý bán số lô đề cho L, L mua số lô 64 x 50 điểm với số tiền 1.150.000 đồng; Số đề đầu 7 x 100.000 đồng = 1.000.000 (một triệu) đồng và số đề đít 7 x 100.000 = 1.000.000 (một triệu) đồng. O ghi các số lô, số đề L mua vào bảng lô đề của O đồng thời ghi vào cap lô đề đưa cho L, khi L vừa trả trả số tiền 3.150.000 đồng (tiền mua số lô, số đề) cho O thì công an vào bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 1254 ngày 22/02/2022 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: “ Chữ viết, chữ số trên các mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2 với chữ viết, chữ số đứng tên Nguyễn Thị K.O trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M4 là chữ do cùng một người viết ra”.

Quá trình điều tra xác định, ngày 05/01/2022, Nguyễn Thị K.O đã bán các số Lô, số Đề cho Vũ Văn L với tổng số tiền 3.150.000 đồng và những người khác không biết tên, tuổi, địa chỉ với số tiền 3.270.000 đồng. Tổng số tiền O bán số Lô, số Đề là 6.420.000 đồng (Trong đó, tiền Đề là 5.270.000 đồng và tiền Lô đơn là 1.150.000 đồng). Như vậy, tổng số tiền O sử dụng đánh bạc ngày 05/01/2022 là 6.420.000 đồng, O đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện GL số tiền 6.420.000 đồng.

Tổng số tiền Vũ Văn L đã sử dụng đánh bạc là 3.150.000 đồng.

Việc O bán số Lô, số Đề từ ngày 03/01/2022, ngoài lời khai của O, không có tài liệu nào khác chứng minh, do vậy không có cơ sở kết luận Nguyễn Thị K.O có hành vi đánh bạc nhiều lần.

Vũ Văn L là người mua số Lô, số Đề của O ngày 05/01/2022, xét hành vi của L chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện GL ra quyết định xử phạt hành chính đối với L là đúng quy định của pháp luật.

Đối với những người đã mua số Lô, số Đề của O ngày 05/01/2022 nhưng O không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra- Công an huyện GL, không có căn cứ để xử lý.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 28/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL đã truy tố Nguyễn Thị K.O về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị K.O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thị K.O từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 02 ngày tạm giữ bằng 06 ngày cải tạo không giam giữ.

Căn cứ khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự: Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo do không có thu nhập.
- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công số tiền 6.420.000 đồng.

Bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị K.O khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/01/2022, tại thôn CT, xã YV, GL, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Thị K.O có hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức mua bán số Lô, số Đề thì bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện GL bắt quả tang cùng vật chứng. Tổng số tiền bị cáo O dùng để đánh bạc là 6.420.000 đồng (sáu triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Đánh bạc vi phạm khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì nó nhằm sát phạt, bóc lột lẫn nhau, ngoài ra còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình và chính hành vi này là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác như Trộm cắp tài sản, Cố ý gây thương tích... Bị cáo nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật ngăn cấm, nhưng vì háms lợi nên vẫn cố tình phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên có thể áp dụng cho bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ cũng giúp bị cáo sửa chữa vi phạm. trở thành công dân có ích cho xã hội.

Do bị cáo O đã bị tạm giữ từ ngày 05/01/2022 đến ngày 07/01/2022 nên được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, cứ 01 ngày tạm giữ được trừ 03 ngày cải tạo không giam giữ là được trừ 06 ngày.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự thì ngoài việc bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung công quỹ nhà nước. Nhưng do bị cáo không có việc làm, không có thu nhập nên miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] **Về hình phạt bổ sung:** Theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, nhưng xét bị cáo không có thu nhập do không có việc làm nên không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[5] **Về vật chứng vụ án:** Tịch thu sung công số tiền 6.420.000 đồng do bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

[6] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật quy định.

[7] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Nguyễn Thị K.O** phạm tội: “Đánh bạc”

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự
- Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:
- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị K.O 09 (chín)** tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo O còn phải chấp hành 08 tháng 24 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị K.O cho UBND xã YV, huyện GL, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim O

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu sung công số tiền 6.420.000 đồng (Biên lai thu tiền số AA/2010/00054899 ngày 05/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện GL, thành phố Hà Nội).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKS huyện GL
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Oanh